

Số: 904/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 03 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 483/2023/TLST-HNST ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **NĐL**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: 118/14 đường TNV, phường LĐ, TD, là người yêu cầu giải quyết việc dân sự;

- Bà **NTH**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 666 tổ 3, ấp TT, xã TT, huyện CG, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 59 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **NĐL**, sinh năm 1955 và bà **NTH**, sinh năm 1972.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông **NĐL** và bà **NTH** thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông **NĐL** và bà **NTH** (Theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 222, quyển 02, đăng ký kết hôn ngày 21/12/2012 tại Ủy ban nhân dân phường LĐ, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh) chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này

2.2. Về con chung: Ông **NĐL** và bà **NTH** không có con chung.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ, nghĩa vụ dân sự chung: Ông **NĐL** và bà **NTH** khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, ông **NĐL** và bà **NTH** phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông Long, bà H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0003267 ngày 09/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Long, bà H đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- UBND phường LĐ, TP.Thủ Đức;
- Những người yêu cầu;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự (Đ-Huệ), 18.

THẨM PHÁN

Danh Đồi